

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST

Ngày: 26-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Nghiêm.
2. Bà Trịnh Thị Lệ Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Thạch Quanh Thây - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1995. Giới tính: Nam. Nơi sinh: Long An (nay là Tây Ninh). Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: 90F đường Trần Phong Sắc, phường A, tỉnh Tây Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1970 (đã chết). Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1998 (đã ly hôn), có con là Nguyễn Thanh Kh, sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/3/2025 bị Công an xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa đóng phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực I từ ngày 12/5/2025 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Đoàn Thị S, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 150/10 đường Huỳnh Văn Gấm, phường A, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)
2. Ông Đoàn Hoàng D, sinh năm 1977; Địa chỉ: 38/13/20 đường Nguyễn Cửu Vân, phường A, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/5/2025, bị cáo Nguyễn Thanh Ph đi bộ từ trong hẻm 198 ra đường Huỳnh Việt Thanh, Phường 1, thành phố Tân An, Long An, khi đi đến nhà trọ Migona số 198/4, Phú phát hiện có một xe mô tô màu đỏ, mang biển số 62H1-156.19 của bà Đoàn Thị S, đang dựng gần cửa đi vào nhà trọ, không người trông giữ, chìa khóa còn gắn trên ổ khóa xe. Ph đi tới vị trí xe, ngồi lên yên, lùi xe xuống đường hẻm 198 nổ máy xe chạy ra đường Huỳnh Việt Thanh. Ph đem xe trộm được tìm nơi tiêu thụ, trên đường đi đến khu vực xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an xã mời về làm việc, cùng vật chứng thu giữ là 01 xe mô tô mang biển số màu đỏ, mang biển số 62H1-156.19.

Qua làm việc, Ph khai nhận ngoài vụ trộm trên, Ph còn thực hiện 01 vụ trộm xe mô tô biển số: 62B1-462.35 của ông Đoàn Hoàng D tại số 136, Quốc lộ 1A, Phường 1, thành phố Tân An, Long An. Xe mô tô trộm được Ph đã đem bán cho một người đàn ông, không rõ họ tên, địa chỉ tại quán cà phê Đào Viên, phường 1, thành phố Tân An với giá 1.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23 ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng thành phố Tân An, tỉnh Long An, kết luận: xe mô tô, nhãn hiệu FULJIR, màu đỏ, Biển số: 62H1-156.19, tại thời điểm định giá ngày 11/5/2025 là 3.800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39 ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Tân An, tỉnh Long An, kết luận xe mô tô màu đỏ đen bạc, biển số 62B1-462.35, tại thời điểm định giá ngày 11/4/2025 là 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-KV1 ngày 17/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong phần luận tội ông Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điều 38; Điều 50, điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Đoàn Thị S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

Ông Đoàn Hoàng D yêu cầu bị cáo Ph hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng là có cơ sở.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch tiêu hủy 01 túi đeo chéo nam, màu nâu, trên mặt ngoài cùng của túi có in dòng chữ ADIDAS; 01 nón kết, màu xanh rêu, phía trước nón có thêu chữ G màu trắng, viền tròn màu vàng; 01 nón bảo hiểm lưỡi trai, màu xanh dương, phía đầu mũ có logo Nike; 01 áo sơ mi dài tay, màu trắng, kẻ sọc đen; 01 quần short, màu xám đen.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo tranh luận xin giảm nhẹ hình phạt, lời nói sau cùng bị cáo biết hành vi của mình là sai trái nên xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Hồ sơ vụ án thể hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Đoàn Thị S vắng mặt không rõ lý do nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra đồng thời việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời còn phù hợp với biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ hiện

trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Nguyễn Thanh Ph là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài ngày 11/4/2025 Ph lấy trộm 01 xe mô tô mang biển số 62B1-462.35 trị giá 5.000.000 đồng của ông Đoàn Hoàng D, bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 11/5/2025, bị cáo Ph tiếp tục lấy trộm 01 xe mô tô mang biển số 62H1-156.19, trị giá 3.800.000 đồng của bà Đoàn Thị S, đem bán thì bị bắt giữ.

[3] Bị cáo Nguyễn Thanh Ph là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân mà không bỏ công sức lao động bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây mất an ninh, trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài ra, bị cáo Ph có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa đóng phạt, bị cáo phạm tội 02 lần nên khi quyết định hình phạt bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên tại phiên tòa bị hại ông Đoàn Hoàng D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Đoàn Thị S đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra, truy tố bà S không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông Đoàn Hoàng D yêu cầu bị cáo Ph bồi thường 5.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo Ph đồng ý bồi thường cho ông D nên buộc bị cáo Ph phải bồi thường cho ông Đoàn Hoàng D 5.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, có thu giữ:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FULJIR, màu đỏ, Biển số: 62H1-156.19, số máy: 3FMH20311605, số khung: H042HC005468. Hiện đã trả lại cho bà Đoàn Thị S là phù hợp.

01 (một) túi đeo chéo nam, màu nâu, trên mặt ngoài cùng của túi có in dòng chữ ADIDAS; 01 (một) nón kết, màu xanh rêu, phía trước nón có thêu chữ G màu trắng, viền tròn màu vàng; 01 (một) nón bảo hiểm lưỡi trai, màu xanh dương, phía đầu mũ có logo Nike; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu trắng, kẻ sọc đen; 01 quần

short, màu xám đen là trang phục bị cáo sử dụng khi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo Ph đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị của ông Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thanh Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm 9 khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 12/5/2025.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh Ph 45 ngày kể từ ngày tuyên án 26/8/2025 để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Thanh Ph phải bồi thường cho ông Đoàn Hoàng D 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi đeo chéo nam, màu nâu, trên mặt ngoài cùng của túi có in dòng chữ ADIDAS; 01 (một) nón kết, màu xanh rêu, phía trước nón có thêu chữ G màu trắng, viền tròn màu vàng; 01 (một) nón bảo hiểm lưỡi trai, màu

xanh dương, phía đầu mũ có logo Nike; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu trắng, kẻ sọc đen; 01 quần short, màu xám đen.

(Vật chứng này do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Tây Ninh quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKS-KV1 ngày 17/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Ph phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Ph, ông Đoàn Hoàng D có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/8/2025). Bà Đoàn Thị S vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 1 – Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 – Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam khu vực I thuộc Trại tạm giam cơ sở 2 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Quân